TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM TÂN** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HSST
Ngày: 08/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN, TỈNH BÌNH THUẬN

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Ngô Thế Anh.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hữu Ái – Phan Quang Sơn

***Thư ký Toà án ghi biên bản phiên** toà*: Bà Hồ Thị Thương– Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà*:** Ông Lê Phi Hải-Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 08//2021/TLST-HS ngày 03 tháng 2 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Anh T**; Tên gọi khác: X; Sinh năm: 1990, tại Bình Thuận

Nơi ĐKTT: thôn Hàm Th, xã Tân Th, huyện Hàm T, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 6/12.

Con ông Nguyễn Văn D (chết) và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1962.

Vợ: Phạm Thị Ngọc T, sinh năm 1994; có 01 con sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: không.

Nguyễn Anh T bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/6/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hàm T.

2. **Nguyễn Đình Ph**; Tên gọi khác: Xi; Sinh năm: 1997, tại Bình Thuận.

Nơi ĐKTT: Thôn Hàm Th, xã Tân Th, huyện Hàm T, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 8/12.

Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1965 và bà Phạm Thị Kim T, sinh năm 1969;

Vợ: Thông Thị Minh A, sinh năm 2000; có 01 con sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: không.

Nguyễn Đình Ph bị bắt ngày 13/12/2020 theo Quyết định truy nã, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hàm T.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án* :

- Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1988; Nơi cư trú : Thôn Bàu G, xã Thắng H, huyện Hàm T, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt)

- Phan Thanh T, sinh năm 1994; Nơi cư trú : Thôn Gò G, xã Tân Th, huyện Hàm T, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt- có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 06/2020, Nguyễn Anh T bắt xe khách vào ngã tư An S (thành phố Hồ Chí Minh) mua 6.000.000 đồng ma túy đá của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch đem về nhà chia nhỏ ra để bán cho các con nghiện.

Khoảng 16 giờ ngày 06/6/2020 Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1988, điện thoại cho Nguyễn Anh T hỏi mua 01 gói ma túy đá giá 200.000 đồng, T đồng ý bán và nói H đến đầu đường đất rẽ vào nhà T sẽ có người giao ma túy. Lúc 17 giờ cùng ngày, khi Nguyễn Đình Ph (là người nuôi gà thuê cho T) đang ở nhà T chuẩn bị đi về thì T đưa gói ma túy đá nhờ Ph giao cho H. Mặc dù biết T bán ma túy nhưng Ph vẫn đồng ý giao giúp ma túy cho T. Ph nhận gói ma túy từ T, chạy xe mô tô ra đầu đường thì thấy H đang đứng chờ, Ph giao gói ma túy cho H và lấy 200.000 đồng rồi chạy về nhà. Đến tối, T nhắn tin qua ứng dụng Zalo trên điện thoại cho Ph, nói Ph lấy 200.000 đồng đã bán ma túy cho H mua card điện thoại cho T thì Ph làm theo và chụp hình thẻ cào gửi qua lại cho T. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Phan Thanh T (tên gọi khác T), sinh năm 1994 đến nhà T hỏi mua ma túy, T đã bán cho T 01 gói ma túy giá 200.000 đồng.

Lúc 12 giờ 00 ngày 07/6/2020, Công an huyện Hàm T phối hợp cùng Công an xã Tân Th tiến hành tuần tra trên địa bàn, phát hiện bắt quả tang Nguyễn Anh T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm bán cho người khác, thu giữ trong chuồng nuôi gà nhà T:

+ 01 gói nylon có khóa nhíp KT (05 x 3,5)cm bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng;

+ 01 gói nylon có khóa nhíp KT (8,5 x 05)cm bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng;

+ 01 gói nylon có khóa nhíp KT (13,5 x 08)cm, bên trong gói này có 03 gói nylon KT (8,5 x 05)cm, trong từng gói có: bên trong gói số 01 có 01 gói nylon KT

(07 x 04)cm chứa chất dạng tinh thể màu trắng; bên trong gói số 02 có 04 gói nylon KT (3,5 x 01)cm chứa chất dạng tinh thể màu trắng; bên trong gói số 03 có 05 gói nylon KT (04 x 01)cm chứa chất dạng tinh thể màu trắng;

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy;

Ngoài ra, còn thu trên tủ bếp trong nhà T 01 hộp nhựa cao 16,5cm, đường kính 7,5cm, nắp màu đỏ bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng; thu trên người Nguyễn Anh T 01 ĐTDĐ hiệu Vivo và số tiền 10.600.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 597/KLGĐ-PC09 ngày 15/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Mẫu M1 có khối lượng 1,3204 gam; là Methamphetamine

- Mẫu M3 có khối lượng 2,3449 gam; là Methamphetamine

- Mẫu M4 có khối lượng 0,8718 gam; là Methamphetamine

- Mẫu M5 có khối lượng 2,0617 gam; là Methamphetamine

⇢ Tổng khối lượng chất Methamphetamine là 6,5988 gam.

Quá trình điều tra, Nguyễn Anh T đã thừa nhận hành vi tàng trữ 6,5988 gam chất Methamphetamine nhằm bán cho người khác, Nguyễn Đình Ph cũng thừa nhận hành vi giúp cho Nguyễn Anh T bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Thị Ngọc H.

Về vật chứng thu giữ:

+ Số tiền 10.400.000 đồng là tiền của Nguyễn Anh T không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Anh T;

+ 01 ĐTDĐ hiệu Vivo thu giữ của Nguyễn Anh T, quá trình điều tra đã trả lại cho Nguyễn Anh T;

+ Số vật chứng còn lại gồm: Gói niêm phong số 597/1, 597/2, 597/3, 597/4 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Th; 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy, số tiền 200.000 đồng là tiền Nguyễn Anh T bán ma túy cho Phan Thanh T mà có.

Tại cáo trạng số: 11/CT-VKS ngày 03/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân truy tố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Đình Ph phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T và bị cáo Ph đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hàm T vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng: điểm b, điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình xử phạt Nguyễn Anh T mức án từ 08 năm đến 09 năm tù.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Ph phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Áp dụng: khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Đình Ph mức án từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự :

-Tịch thu tiêu hủy : toàn bộ Methamphetamine mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 597/1, 597/2, 597/3, 597/4 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận và 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy.

- Sung công quỹ số tiền 200.000 đồng là tiền Nguyễn Anh Tuấn bán ma túy cho Phan Thanh Tú mà có. Buộc bị cáo Nguyễn Anh Tuấn nộp số tiền 200.000 đồng bán ma túy cho Nguyễn Thị Ngọc Hạnh mà có.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Anh T và bị cáo Nguyễn Đình Ph khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng VKSND huyện Hàm T truy tố. Bị cáo Tuấn và bị cáo Phú không có ý kiến cũng như tranh luận gì đối với quan điểm của đại diện VKSND huyện Hàm T.

- Bị cáo Tuấn và bị cáo Phú nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Thị Ngọc H và Phan Thanh T. Ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo có mặt tại phiên tòa là đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không gây trở ngại cho việc xét xử, vì lời khai của họ đã khai đầy đủ thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án là phù hợp với quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung vụ án :

[2.1] Về định tội và hình phạt : Xét lời khai nhận tội của bị cáo Tuấn và bị cáo Phú tại tòa phù hợp với lời khai của hai bị cáo tại cơ quan điều tra, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định : Khoảng đầu tháng 06/2020, Nguyễn Anh T vào thành phố Hồ Chí Minh mua 6.000.000 đồng ma túy đá về nhà tại thôn Hàm Th, Tân Th, Hàm T, phân nhỏ ra để bán lại cho các con nghiện kiếm lời.

Khoảng 17 giờ ngày 06/6/2020, Nguyễn Đình Ph đã giúp cho Nguyễn Anh T bán cho Nguyễn Thị Ngọc H 01 gói ma túy đá giá 200.000 đồng. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Anh T bán cho Phan Thanh T 01 gói ma túy đá giá 200.000 đồng. Đến 12 giờ ngày 07/6/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm T bắt quả tang Nguyễn Anh T đang có hành vi tàng trữ 6,5988 gam chất Methamphetamine nhằm bán trái phép cho người khác.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Anh T đã phạm vào tội "mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Mặc dù biết bị cáo T bán ma túy nhưng bị cáo Nguyễn Đình Ph vẫn đồng ý giao giúp ma túy cho T, do vậy bị cáo Ph đồng phạm tội "mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm T truy tố bị cáo Nguyễn Anh T và bị cáo Nguyễn Đình Ph về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của Nguyễn Anh T và Nguyễn Đình Ph là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến việc quản lý các chất ma túy của Nhà nước, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Xét thấy, địa bàn huyện Hàm T tình hình tội phạm ma túy ngày càng diễn biến phức tạp, do đó, cần phải xử lý nghiêm khắc bị cáo Nguyễn Anh T, bị cáo Nguyễn Đình Ph không chỉ nhằm mục đích trừng trị hành vi phạm pháp của các bị cáo, cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành công dân sống lành mạnh, có ích cho xã hội mà còn để lập lại trật tự công cộng, phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[2.4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Tuấn và bị cáo Ph có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ quy định khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với các mẫu vật methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 597/1, số 597/2, số 597/3; số 597/4 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận và 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000 đồng bị cáo Tuấn bán ma túy cho Phan Thanh T số và 200.000 đồng bán ma túy cho Nguyễn Thị Ngọc H, đây là tiền phạm tội mà có, vì vậy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Anh T và bị cáo Nguyễn Đình Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Anh Tuấn và bị cáo Nguyễn Đình Ph phạm tội "mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm b, điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Anh T 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/6/2020**;**

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình Ph 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2020;

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự :

- Tịch thu tiêu hủy : toàn bộ Methamphetamine mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 597/1, 597/2, 597/3, 597/4 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận và 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tịch thu sung công quy số tiền 200.000 đồng bị cáo T bán ma túy cho Phan Thanh T mà có.

Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm T, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 02 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm T với Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm T và theo biên lai thu tiền số 0001990 ngày 22 tháng 02 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm T.

- Buộc bị cáo Nguyễn Anh T nộp 200.000 đồng số tiền bán ma túy cho Nguyễn Thị Ngọc H mà có.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Anh T và bị cáo Nguyễn Đình Ph mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Thị Ngọc H và Phan Thanh T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Phòng PC81 – Công an tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm T;
- THADS huyện Hàm T;
- Công an huyện Hàm T;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi BC cư trú;
- Lưu HS – Lưu Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TÒA PHIÊN TÒA

Ngô Thế Anh